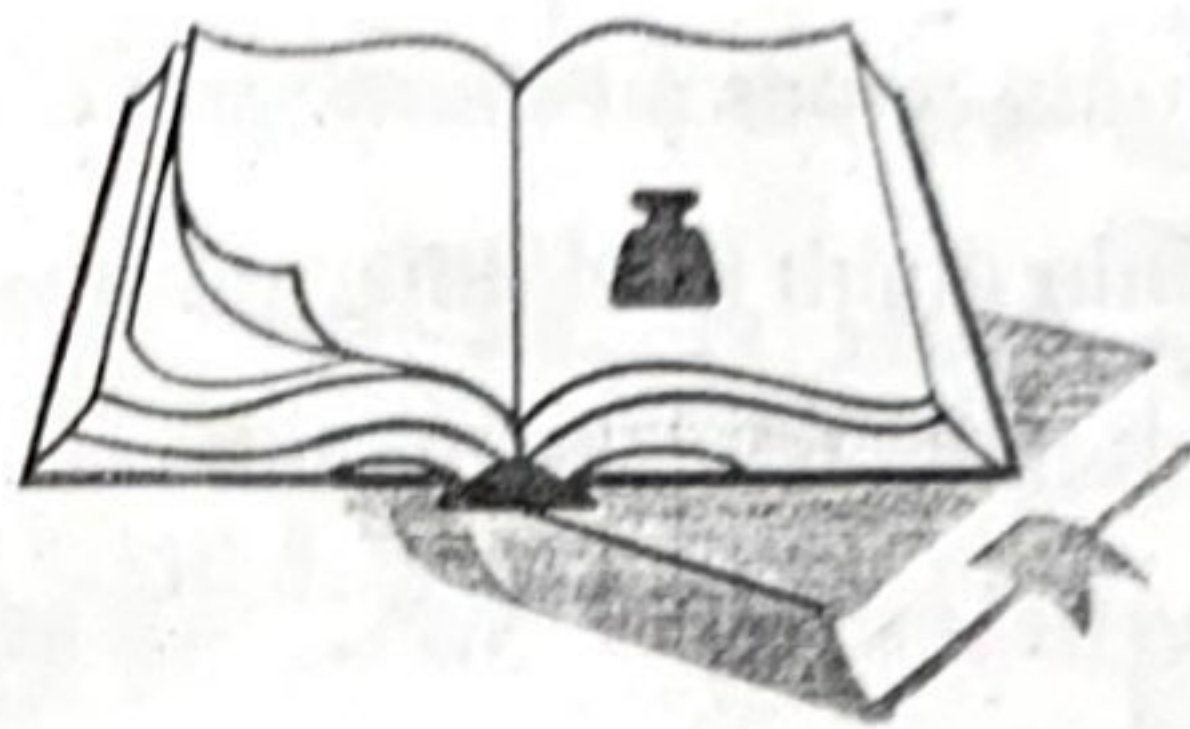


PHÒNG GIÁO DỤC - ĐÀO TẠO THANH TRÌ
TRƯỜNG TIỂU HỌC TỨ HIỆP



Đồng Thị Thanh Hải

**MỘT SỐ BIỆN PHÁP TÍCH CỰC GIÚP
HỌC SINH LỚP 5 HỌC TIẾT TẬP ĐỌC
ĐẠT KẾT QUẢ CAO.**

HIỆU

**Sáng kiến kinh nghiệm
Giáo viên dạy giỏi môn Tiếng Việt**

THANH TRÌ - 2008

I. ĐẶT VẤN ĐỀ

Tiểu học là bậc học nền tảng trong hệ thống giáo dục quốc dân. Mục tiêu của giáo dục Tiểu học là nhằm giúp học sinh hình thành những cơ sở ban đầu cho sự phát triển đúng đắn và lâu dài về đạo đức, trí tuệ, thể chất, thẩm mỹ và các kỹ năng cơ bản để học sinh tiếp tục học Trung học cơ sở.

Tiếng Việt là môn học có vị trí đặc biệt quan trọng góp phần cùng những môn học khác (Toán, Đạo đức, Tự nhiên- xã hội,...) hình thành và phát triển toàn diện nhân cách cho học sinh. Tập đọc là phân môn có ý nghĩa đặc biệt quan trọng trong chương trình môn tiếng Việt ở Tiểu học. Phân môn Tập đọc có nhiệm vụ hình thành và phát triển năng lực đọc cho học sinh. Học tốt phân môn Tập đọc góp phần nâng cao hiệu quả học các môn học khác.

Trước những yêu cầu cấp bách của việc chuẩn bị lớp người lao động mới phục vụ cho Công nghiệp hoá-Hiện đại hoá đất nước, ngay từ đầu năm học 2002-2003, Bộ giáo dục và đào tạo đã cho thay sách đại trà trong toàn quốc. Từ năm học 2006-2007, các em học sinh lớp 5 được làm quen với nội dung sách giáo khoa tiếng Việt mới.

Song song với việc thay sách giáo khoa là đổi mới phương pháp giảng dạy. Trong quá trình đổi mới cách dạy của người thầy thì phương pháp dạy học tích cực được xem là một trong những nội dung quan trọng nhất cần được học tập và vận dụng nhằm phát huy tính tích cực, chủ động nhận thức, khả năng độc lập suy nghĩ, óc sáng tạo của người học; là yêu cầu có ý nghĩa then chốt, là nhiệm vụ quan trọng để nâng cao chất lượng dạy và học hiện nay.

Thực tế qua những năm trực tiếp giảng dạy ở trường Tiểu học, chủ yếu là dạy lớp 4,5, tôi nhận thấy kỹ năng đọc của các em học sinh còn chưa tốt. Kết quả học đọc của các em chưa đáp ứng được yêu cầu của việc hình thành kỹ năng đọc. Nhiều em đọc còn thiếu ý thức hoặc ảnh hưởng của thói quen ê a, liến thoắng, đọc theo ngẫu hứng (ngắt nghỉ hơi tự do, lúc nhanh lúc chậm,...). Cũng phải nói rằng, không thể đổ lỗi hết cho học sinh, một số người vẫn coi học sinh Tiểu học là đối tượng chỉ nói theo, nghe theo, làm theo khuôn mẫu có sẵn. Với cách dạy học cũ, hoạt động của học sinh

trong giờ Tập đọc chưa được coi trọng đúng mức, đặc biệt chưa quan tâm thích đáng đến sự phát triển của từng cá nhân học sinh. Giờ học diễn ra chóng vánh, đơn điệu (đọc- trả lời câu hỏi trong sách giáo khoa - đọc và thế là kết thúc giờ học).

Nghiên cứu về hứng thú học tập và sáng tạo của học sinh, các nhà tâm lý cho rằng đây là thái độ đặc biệt của cá nhân đối với đối tượng nào đó có khả năng mang lại hứng thú cho các em trong quá trình học tập. Trong bất kì hoạt động nào, nếu có hứng thú thì con người sẽ cảm thấy hưng phấn và hoạt động có sáng tạo hơn. Vì thế trong giờ dạy học Tập đọc, việc phát triển hứng thú là rất cần thiết và quan trọng để nắm được tri thức và có khả năng phát triển tư duy sáng tạo của người học.

Vậy làm thế nào để giúp học sinh khắc phục được tình trạng trên, khơi gợi được ở các em hứng thú học tập và học tốt mỗi giờ Tập đọc ? Bao nhiêu câu hỏi được tôi đặt ra với nhiều trăn trở, suy nghĩ. Nếu giáo viên không giúp học sinh hiểu được ý nghĩa của việc đọc, biết cách đọc như thế nào cho đúng, cho hay để từ đó hiểu được nội dung, ý nghĩa của bài đọc; thấy được cái hay, cái đẹp của mỗi tác phẩm văn chương; không tạo được cho các em hứng thú với môn học, có được tình yêu tiếng Việt thì chắc hẳn giờ Tập đọc chỉ là học cũng được, không học cũng được hoặc tự học cũng được.

Trước thực trạng đó, tôi đã suy nghĩ, tìm tòi, nghiên cứu tài liệu, học hỏi đồng nghiệp, đã áp dụng một số biện pháp tích cực và cuối cùng đã thành công trong mỗi giờ dạy Tập đọc. Các em luôn hứng thú học tập và học tốt không chỉ giờ Tập đọc mà với cả các giờ học khác.

Sau đây tôi xin trình bày “ **Một số biện pháp tích cực giúp học sinh lớp 5 học tiết Tập đọc đạt kết quả cao** ”.

tiêu

II. GIẢI QUYẾT VẤN ĐỀ

1. CƠ SỞ LÝ LUẬN:

Như đã nêu ở trên ở bậc T.H, Tập đọc là một phân môn thực hành. Nhiệm vụ quan trọng nhất của nó là hình thành năng lực đọc cho học sinh. Năng lực đọc được tạo nên từ bốn kỹ năng cũng là bốn yêu cầu về chất lượng của “đọc”. Đọc đúng, đọc nhanh (đọc lưu loát, trôi chảy), đọc có ý thức (hay còn gọi là đọc hiểu) và đọc hay. Bốn kỹ năng đó được hình thành trong hai hình thức: đọc thành tiếng và đọc thầm. Chúng được rèn luyện đồng thời và hỗ trợ lẫn nhau. Vì vậy trong dạy đọc, không thể xem nhẹ kỹ năng nào, cũng như không thể tách rời chúng. Không những thế, dạy đọc còn giáo dục lòng ham đọc sách, hình thành phương pháp, thói quen làm việc với sách cho học sinh. Nói cách khác thông qua việc dạy đọc phải làm cho học sinh thích đọc và thấy được rằng khả năng đọc là có ích lợi cho các em trong cả cuộc đời.

Bên cạnh nhiệm vụ rèn kỹ năng đọc, giáo dục lòng yêu sách, phân môn Tập đọc còn có nhiệm vụ làm giàu kiến thức về ngôn ngữ, đời sống và kiến thức văn học cho học sinh. Đọc một cách có ý thức sẽ tác động tích cực tới ngôn ngữ và tư duy của người đọc. Việc dạy đọc sẽ giúp học sinh hiểu better hơn, bồi dưỡng ở các em lòng yêu cái thiện và cái đẹp, dạy cho các em biết suy nghĩ một cách logic cũng như biết tư duy có hình ảnh... Dạy đọc không chỉ giáo dục tư tưởng, đạo đức mà còn giáo dục thị hiếu thẩm mỹ cho học sinh. Như vậy dạy đọc có một ý nghĩa to lớn vì nó có cả các nhiệm vụ giáo dục, giáo dục và phát triển.

Với lớp 5, lớp cuối của bậc Tiểu học, phân môn Tập đọc tiếp tục củng cố và nâng cao kỹ năng đọc một cách đầy đủ, toàn diện cho học sinh nhằm hoàn thiện yêu cầu cần đạt ghi trong “Chương trình Tiểu học do Bộ giáo dục và Đào tạo ban hành: đọc rành mạch, lưu loát bài văn (khoảng 120 tiếng/phút), đọc có biểu cảm bài văn, bài thơ ngắn; hiểu nội dung, ý nghĩa của bài đọc”. Cũng như ở các lớp dưới, thông qua hệ thống bài đọc theo chủ điểm và những câu hỏi tìm hiểu bài, phân môn Tập đọc 5 rèn cho học sinh những hiểu biết về tự nhiên, xã hội và con người; cung cấp vốn từ, tăng cường khả năng diễn đạt; trang bị một số hiểu biết ban đầu về tác phẩm văn học

(như đề tài, cốt truyện, nhân vật,...) để góp phần hình thành nhân cách con người mới. Cùng với phân môn Kể chuyện, Tập làm văn, Tập đọc còn xây dựng cho học sinh thói quen tìm đọc sách ở thư viện, dùng sách công cụ (từ điển, sổ tay,...) và ghi chép những thông tin cần thiết khi đọc.

Về phương pháp Đỗ Đình Hoan nhấn mạnh rằng: “Chương trình Tiểu học khuyến khích giáo viên sử dụng đúng mức, đúng lúc, đúng chỗ các phương pháp dạy học truyền thống cũng như phương pháp dạy học hiện đại để phát huy tối đa các mặt mạnh của từng phương pháp và của sự phối hợp các phương pháp dạy học”. Phương pháp dạy học tiếng Việt mới là “Phương pháp tích cực hoá hoạt động của người học”. “Tích cực hoá hoạt động của người học” được hiểu là phương pháp dạy- học lấy người học làm trung tâm, trong đó thầy cô đóng vai trò người tổ chức hoạt động của học sinh, mỗi học sinh đều được hoạt động, mỗi học sinh đều được bộc lộ mình và được phát triển.

Do đặc điểm tâm sinh lí học sinh Tiểu học chưa ổn định, tính cách của học sinh đang được hình thành mạnh mẽ, chưa bền vững, ý chí chưa được phát triển đầy đủ, chưa kiên trì khắc phục khó khăn; khi gặp khó khăn thường mất lòng tin vào sức lực, khả năng của mình. Hứng thú nhận thức có ý nghĩa quan trọng đối với sự phát triển trí tuệ của trẻ. Không có hứng thú nhận thức, trẻ không tích cực học tập. Mặt khác, do đặc điểm nhận thức của học sinh Tiểu học là đi từ trực quan sinh động đến tư duy trừu tượng. Vì thế trong quá trình dạy học Tập đọc, người giáo viên phải biết vận dụng linh hoạt, sáng tạo các phương pháp: luyện theo mẫu, phương pháp phân tích ngôn ngữ, phương pháp giao tiếp,... và cần lựa chọn những thủ pháp dạy học cụ thể, thích hợp.

2. THỰC TRẠNG CỦA VIỆC DẠY HỌC TẬP ĐỌC Ở TRƯỜNG TIỂU HỌC TỨ HIỆP:

Trường Tiểu học Tứ Hiệp nằm ở trung tâm xã Tứ Hiệp, một xã ở cửa ngõ phía nam của Thủ đô Hà Nội và là xã ven đô. Dân cư xã được phân bố tại 5 thôn và 2 khu tập thể (trong đó thôn Đồng Trì có khoảng 50% đồng bào theo đạo Thiên Chúa). Người dân nơi đây sống chủ yếu bằng nghề nông. Một số hộ gia đình có nghề

phụ hoặc buôn bán nhỏ. Trình độ dân trí không đồng đều. Trường có 589 học sinh với 18 lớp học, có khu Hiệu bộ với các phòng chức năng được trang bị đầy đủ phương tiện, thiết bị phục vụ cho hoạt động dạy và học. Phần lớn học sinh được cha mẹ quan tâm tới việc học tập, song có không ít bậc phụ huynh vì mải làm ăn buôn bán, trình độ còn hạn chế nên sự quan tâm tới học hành của con em còn chưa sâu sát, thường xuyên. Nhiều em có hoàn cảnh khó khăn, đặc biệt éo le. Một số em thiếu năng trí tuệ cũng được học hoà nhập. Do đó việc học tập của các em ở nhà cũng như ở trường có phần hạn chế, ảnh hưởng tới chất lượng dạy và học chung của nhà trường nhất là môn tiếng Việt.

Ngay từ khi nhận lớp, tôi thấy lớp có nhiều học sinh đọc chưa tốt, đọc còn vấp, đọc thành tiếng rời rạc, giọng đọc đều đều. Có em đọc ngọng, đọc lúc nhanh lúc chậm, ngắt nghỉ hơi chưa phù hợp. Cá biệt có học sinh nhận diện mặt chữ sai làm cho nội dung câu văn sai lệch.

Ví dụ: Khi dạy bài “Đất nước”, có em đọc câu: “ Người ra đi đâu không ngoảnh lại/ Sau lưng thêm nắng lá rơi đây” và câu: “Nước chúng ta/ Nước những người chưa bao giờ khuất” thành: “ Người ra đi đau không ngoảnh lại/ Sau lưng thêm nắng lá rơi đây ”, “ Nước chúng ta/ Nước những người chưa bao giờ mất ”. Nội dung câu văn bị hiểu sai lệch hẳn đi: “ đau” ở đây có thể hiểu là “dù” hoặc “dầu” không ngoảnh lại nhìn thì sau lưng thêm nắng, lá vẫn cứ rơi đây. Và “Nước những người chưa bao giờ mất” hiểu là: đất nước chưa bao giờ bị rơi vào tay giặc, chưa bao giờ bị kẻ thù xâm lược. Thật là nguy hiểm!

Học sinh học Tập đọc chỉ là để đây, đọc cho xong, qua quýt chứ không quan tâm tới cách đọc như thế nào? bài đọc có gì hay về nội dung, về nghệ thuật? Các em cho rằng Tập đọc thì có gì mà phải học. Việc đó dẫn đến sự chuẩn bị bài ở nhà cũng qua quýt; có em đọc trước bài ở nhà(rất ít chỉ khoảng 1/5 số học sinh trong lớp), nhiều em không cần đọc trước bài, mai đến lớp cô gọi thì cứ thế đứng lên cầm sách mà đọc.

Nguyên nhân chủ yếu của thực trạng trên là do học sinh còn thiếu ý thức khi đọc, do ảnh hưởng của thói quen ê a, liến thoảng, đọc theo ngẫu hứng hoặc do việc đọc và hiểu văn bản kém. Còn một nguyên nhân nữa là các em không có hứng thú

học tập với môn học, chưa thấy hết được ý nghĩa quan trọng của việc đọc. Bởi thế kết quả đọc của các em chưa đáp ứng được yêu cầu của việc hình thành kỹ năng đọc, dẫn đến hiệu quả giờ dạy không cao. Từ việc đọc yếu kéo theo viết cũng kém (viết chính tả, làm văn). Cụ thể điểm kiểm tra môn tiếng Việt khảo sát đầu năm ở lớp tôi như sau:

Sĩ số	Điểm 10, 9	Điểm 8, 7	Điểm 6, 5	Điểm dưới TB
31	3	8	15	5

Là người giáo viên, tôi tự thấy trách nhiệm của mình phải tìm biện pháp khắc phục tình trạng trên.

3. MÔ TẢ “ MỘT SỐ BIỆN PHÁP GIÚP HỌC SINH LỚP 5 HỌC TỐT TIẾT TẬP ĐỌC *ĐẠT HIỆU QUẢ CAO* :

Để giúp học sinh có được hứng thú học tập và học giờ Tập đọc đạt kết quả cao, tôi đã áp dụng một số biện pháp sau:

***Biện pháp 1: Nghiên cứu, tham khảo sưu tầm tài liệu để định hướng tổ chức giờ dạy:**

Như bao giờ học khác, trước mỗi giờ dạy Tập đọc, bao giờ tôi cũng nghiên cứu kỹ mục tiêu, nội dung bài dạy thông qua sách giáo khoa, sách giáo viên; nghiên cứu, tham khảo, sưu tầm thêm tài liệu cần mở rộng trong bài học để từ đó xây dựng được kế hoạch cho tiết dạy phù hợp, chủ động về mặt kiến thức, tiến trình giờ dạy, nội dung cần mở rộng trong bài học.

Ví dụ: Khi dạy bài “ Phong cảnh Đền Hùng ” (Tuần 25), để giúp học sinh hiểu rõ hơn một số truyền thuyết về sự nghiệp dựng nước và giữ nước của dân tộc được gợi nhắc đến trong bài đọc, giáo viên cần tham khảo thêm các truyền thuyết đó:

- . Sự tích trăm trứng, Sơn Tinh Thủy Tinh, Sự tích bánh chưng bánh dày,...
- . Hay truyền thuyết về ngày giỗ Tổ “mùng mười tháng ba” (âm lịch).
- . Hay câu nói của Bác Hồ với các chiến sĩ Đại đoàn Quân tiên phong tại Đền Giếng: “ Các vua Hùng đã có công dựng nước, Bác cháu ta phải cùng nhau giữ lấy nước ”. Và đó cũng là lời nhắn nhủ các thế hệ con cháu đời sau luôn nhớ về cội nguồn. Qua đó thấy được ý thức, trách nhiệm của mình với đất nước, với dân tộc.

“Non sông Việt Nam có trở nên tươi đẹp hay không, dân tộc Việt Nam có bước tới đài vinh quang để sánh vai với các cường quốc năm châu được hay không, chính là nhờ một phần lớn ở công học tập của các em” (Thư Hồ Chủ tịch gửi các em học).

=> Với việc nghiên cứu, tham khảo, sưu tầm thêm tài liệu phục vụ cho bài dạy đã giúp tôi chuẩn bị được kế hoạch dạy học cho từng bài giảng phù hợp và đạt hiệu quả cao nhất; giúp học sinh hiểu sâu, nắm chắc nội dung bài học. Từ đó cảm thụ và đọc diễn cảm bài đọc được tốt hơn.

***Biện pháp 2: Chuẩn bị tốt các đồ dùng dạy học, phương tiện dạy học:**

Đồ dùng và các phương tiện dạy học góp phần không nhỏ để tạo ra hiệu quả giờ dạy Tập đọc, gây hứng thú học tập cho học sinh. Khi chuẩn bị đồ dùng dạy học, tôi luôn xác định rõ mục đích của đồ dùng đó là gì? Nó được sử dụng vào lúc nào? Cách sử dụng nó ra sao? Các đồ dùng, phương tiện dạy học tôi thường sử dụng trong các tiết dạy Tập đọc là tranh minh họa bài đọc (chủ điểm) trong sách giáo khoa, tranh ảnh sưu tầm hoặc tự làm mang đến. Cũng có thể là bảng phụ (băng giấy) ghi các câu, đoạn cần hướng dẫn luyện đọc hay từ điển để giải nghĩa từ ngữ khó trong bài.

Ví dụ: Dạy bài “Tà áo dài Việt Nam” (Tuần 30), ngoài tranh minh họa “Thiếu nữ bên hoa huệ” trong sách giáo khoa, giáo viên sưu tầm thêm tranh, ảnh phụ nữ mặc áo tứ thân, năm thân, một số mẫu áo dài tân thời.

Hay dạy bài “Lập làng giữ biển” (Tuần 22), ngoài tranh minh họa bài đọc trong sách giáo khoa, tôi sưu tầm thêm một số tranh ảnh về những làng ven biển, làng đảo, về chài lưới để giải nghĩa các từ ngữ khó ở cuối bài hoặc từ điển để giải nghĩa thêm các từ “làng chài”, “dân chài”.

=> Nhờ việc chuẩn bị tốt đồ dùng, phương tiện dạy học trước giờ lên lớp mà hiệu quả giờ dạy tăng lên rõ rệt. Học sinh sôi nổi, hào hứng học tập hơn, dễ dàng nắm nội dung, kiến thức bài học hơn.

***Biện pháp 3: Lập kế hoạch bài dạy, xây dựng hệ thống câu hỏi phù hợp với mục tiêu và đối tượng học sinh.**

Nắm chắc mục tiêu, nội dung bài dạy, chuẩn bị tốt các đồ dùng dạy học giúp tôi chủ động trong việc lập kế hoạch bài dạy, xây dựng hệ thống câu hỏi khai thác nội dung bài (dựa trên hệ thống câu hỏi trong sách giáo khoa) phù hợp với từng đối tượng

học sinh về đặc điểm tâm sinh lí lứa tuổi, về trình độ và dự tính cả đáp án sao cho cái đích của giờ học sẽ đạt được khi học sinh hoàn thành các nhiệm vụ: Có thể thêm lời dẫn dắt, đưa câu hỏi trong sách giáo khoa thành những câu hỏi nhỏ hoặc bổ sung câu hỏi phụ...(tránh những câu hỏi vụn vặt, lẻ tẻ, ngẫu hứng). Tôi luôn có ý thức tập cho trẻ làm quen và trả lời các câu hỏi Vì sao? Tại sao?...để giúp các em hiểu và suy luận, kích thích sự tìm tòi, suy nghĩ trong quá trình tiếp nhận và cảm thụ.

Trước khi lên lớp, tôi luôn làm trước tất cả những gì học sinh phải làm trong giờ học, tự điều chỉnh sao cho phù hợp, tránh được những tình huống bất ngờ không xử lí kịp. Điều đó giúp tôi luôn tự tin trước học sinh và tạo cho các em có niềm tin ở cô giáo

Ví dụ: Dạy bài “ Đất nước”- Tiết 2- Tuần 27 .

Hệ thống câu hỏi trong sách giáo khoa đưa ra như sau :

+ Câu 1: “Những ngày thu đã xa” được tả trong hai khổ thơ đầu đẹp mà buồn. Em hãy tìm những từ ngữ nói lên điều đó.

+ Câu 2: Cảnh đất nước trong mùa thu mới được tả trong khổ thơ thứ ba đẹp như thế nào?

+ Câu 3: Lòng tự hào về đất nước tự do và truyền thống bất khuất của dân tộc được thể hiện qua những từ ngữ, hình ảnh nào ở hai khổ thơ cuối?

+ Câu 4: Học thuộc lòng bài thơ.

Nhìn chung hệ thống câu hỏi đưa ra ở đây đã hoàn chỉnh và phù hợp với trình độ học sinh. Tuy nhiên đây là một bài thơ hay nếu chỉ dừng lại ở những câu hỏi trên thì học sinh chưa cảm nhận hết được vẻ đẹp và truyền thống vẻ vang của đất nước.

- Ở câu hỏi 1 đã nêu rõ “những ngày thu đã xa” được tả trong hai khổ thơ đầu đẹp mà buồn”. Để giúp học sinh phân biệt được “những ngày thu đã xa” đó đẹp như thế nào, buồn như thế nào, tôi đã tách thành hai ý hỏi:

+ “Những ngày thu đã xa” đẹp như thế nào? và hình ảnh “ những ngày thu đã xa” buồn như thế nào? sẽ giúp học sinh hiểu rõ hơn, sâu sắc hơn nội dung của hai khổ thơ với những hình ảnh thật là đẹp của mùa thu Hà Nội những năm kháng chiến nhưng cũng thật buồn bởi đất nước vẫn còn chiến tranh. Và những hình ảnh đó sẽ giúp học sinh liên tưởng được nét buồn sâu lắng nhưng rất đỗi tự hào của dân tộc ta

những năm kháng chiến.

- Ở câu hỏi 2: Để giúp học sinh hiểu rõ hơn cảnh đẹp của đất nước trong mùa thu mới, tôi đã đưa ra câu hỏi bổ sung nhằm giúp học sinh nắm được biện pháp tu từ mà tác giả đã sử dụng trong khổ thơ để nói lên niềm vui phơi phơi, rộn ràng của thiên nhiên đất nước trong mùa thu thắng lợi, đó là:

(?) Tác giả đã sử dụng biện pháp nghệ thuật gì để tả cảnh thiên nhiên, đất trời trong mùa thu mới đó? (nhân hoá: rừng tre phấp phới, trời thu thay áo mới trong biếc nói cười ...)

- Ở câu hỏi 3: Câu hỏi này khá dài, đòi hỏi học sinh phải biết phân tích, tổng hợp và phân loại. Với những học sinh khả năng tư duy kém, các em sẽ chỉ đưa ra câu trả lời bằng cách đọc lại cả hai khổ thơ. Như vậy việc khai thác nội dung không hiệu quả. Ta có thể tách thành hai ý hỏi nhỏ như sau:

+ Đọc thầm khổ 3, tìm những từ ngữ, hình ảnh nói lên lòng tự hào về đất nước của dân tộc ta?

Sau khi học sinh nêu được ý trả lời rồi, tôi yêu cầu tìm từ ngữ được lặp lại nhiều lần trong khổ 3 và cho biết lặp lại nhằm mục đích gì? (từ “đây”, “những”, cụm từ “là của chúng ta” được lặp lại nhiều lần nhằm nhấn mạnh niềm tự hào và hạnh phúc của đất nước khi đã được độc lập tự do).

+ Lòng tự hào về truyền thống bất khuất của dân tộc được thể hiện qua những từ ngữ nào ở khổ thơ cuối? (những người chưa bao giờ khuất, đêm đêm rì rầm trong tiếng đất, ngày xưa vọng nói về).

Tôi nói thêm: Đó là câu chuyện dài của đất nước ta, một câu chuyện đầy thương đau nhưng vẫn rất đỗi anh hùng, rất đỗi tự hào. Câu chuyện ấy ngàn năm vẫn kể, vẫn vọng về “rì rầm” trong tiếng đất quê hương. Và chúng ta, những con người sinh ra, sống trên mảnh đất ấy mãi mãi không thể nào quên.

Với mỗi câu trả lời của học sinh, tôi đều chú ý sửa cách diễn đạt, dùng từ cho các em sao cho đúng và hay; khen, động viên kịp thời những học sinh tìm được ý đúng, nhanh và diễn đạt tốt.

=> Với cách khai thác bài như trên, tôi thấy học sinh say sưa với việc tìm hiểu

bài hơn, cảm nhận sâu sắc hơn nội dung bài thơ cũng như cảm xúc của nhà thơ khi viết bài thơ này. Từ đó, các em học được cách viết để viết văn, làm quen với cách viết văn, thơ của tác giả. Điều đó làm cho vốn văn học của các em thêm phong phú; khơi dậy ở các em niềm say mê với công việc và tình yêu tiếng Việt. Giờ học luôn sôi nổi, học sinh hào hứng học tập, không khí lớp học nhẹ nhàng, thoải mái.

***Biện pháp 4: Hướng dẫn học sinh chuẩn bị bài:**

Có thể nói giờ học được coi là thành công nếu đạt được mục tiêu của tiết dạy. Đó là học sinh đọc lưu loát, trôi chảy bài văn (bài thơ,...); hiểu nội dung (ý nghĩa) bài đọc. Như vậy yếu tố học sinh là trung tâm của giờ dạy. Nếu như không có sự chuẩn bị trước bài ở nhà hoặc có chăng không chu đáo thì chắc hẳn giờ học sẽ không đạt được kết quả như mong muốn cho dù sự chuẩn bị của giáo viên có chu đáo đến đâu, giáo viên có giỏi đến đâu. Chính vì thế tôi luôn coi trọng việc hướng dẫn học sinh chuẩn bị bài để khi đến lớp, dưới sự hướng dẫn của cô giáo, việc đọc, tìm hiểu bài được dễ dàng hơn. Giáo viên không mất nhiều thời gian và đỡ vất vả để giảng giải nhiều hơn vì việc đọc, chuẩn bị trước bài như thế thì ít nhiều học sinh đã được làm quen với văn bản, đã thấm thấu phần nào bài đọc. Các em không còn đánh vắn khi đọc, không còn bối ngỡ với nội dung bài đọc, hiểu và biết thể hiện cách đọc diễn cảm nhanh hơn.

Trong một tuần có hai tiết Tập đọc, tôi yêu cầu học sinh phải soạn trước bài với các nhiệm vụ sau:

- + Đọc trước bài ở nhà nhiều lượt, khi nào không vấp mới thôi.
- + Tìm hiểu nghĩa của các từ ngữ khó trong bài (dùng từ điển để tra).
- + Tập trả lời các câu hỏi cuối bài (theo cách hiểu của mình).
- + Dùng bút chì gạch dưới các từ ngữ cần nhấn giọng và ngắt nhịp.

Đến giờ truy bài, từng nhóm bàn kiểm tra việc chuẩn bị bài của nhau, kiểm tra việc đọc đúng, sửa cho nhau những âm, vần còn nhầm lẫn. Đầu tiết học, tổ trưởng báo cáo việc đọc, chuẩn bị bài của các bạn trong tổ với cô giáo. Tôi đều có sự nhận xét, khen ngợi, động viên học sinh ngay.

=> Sau khi áp dụng biện pháp trên, tôi thấy giờ học thực sự có hiệu quả. Giờ học diễn ra sôi nổi, em nào cũng hăng hái giơ tay phát biểu ý kiến xây dựng bài, tích

cực tham gia vào các hoạt động dưới sự hướng dẫn của cô giáo. Học sinh đọc tốt hẳn, không còn hiện tượng vừa đọc vừa đánh vần, đọc ít bị vấp hơn, ít bị ngọng hơn; cảm nhận và đọc biểu cảm tốt. Năng lực giao tiếp cũng tốt hơn, nói năng rõ ràng, rành mạch, tự tin. *Thêm đi: có em tự đặt câu hỏi để hỏi cô, đi học giờ học thuộc bài sớm hơn dựa từ trước.*

***Biện pháp 5: Tạo tâm thế học tập cho học sinh:**

Như chúng ta đã biết, quá trình nhận thức của con người đi từ trực quan sinh động đến tư duy trừu tượng và từ tư duy trừu tượng đến thực tiễn. Đối với học sinh Tiểu học, tâm lí có đặc thù là tri giác mang tính cảm tính. Chính vì thế, giờ Tập đọc bước đầu hình thành ở các em niềm đam mê, sự thích thú khám phá tác phẩm văn chương.

Trước tiên, trong giờ học, ấn tượng dễ thu hút nhất với học sinh là *lời giới thiệu bài* của giáo viên. Bất kì môn học nào cũng vậy rất cần đến lời vào bài hấp dẫn, nhưng riêng phân môn Tập đọc, người thầy không chỉ là người định hướng, chủ thể tác động đến học sinh bằng tri thức, nhân cách của mình mà còn thu thập, phân tích những ý kiến phản hồi từ phía học sinh; phát hiện những tài năng văn học nhằm phát huy tính tích cực, chủ động, sáng tạo của học sinh. Còn học sinh thì chủ động, tích cực, tự chiếm lĩnh tri thức để giờ dạy-học văn thêm sinh động, hấp dẫn và đạt hiệu quả. Có nhiều cách để giới thiệu: trực tiếp hoặc gián tiếp tùy theo bài dạy:

+ Giới thiệu bài trực tiếp bằng cách nêu lại nội dung sơ lược bài trước để làm động tác chuyển ý nêu tên bài học mới.

Ví dụ: Dạy bài “Quang cảnh ngày mùa” có thể vào bài như sau: Bài quang cảnh ngày mùa hôm nay các con được học giới thiệu về đẹp của làng quê Việt Nam ngày mùa. Đây là một bức tranh quê được vẽ bằng lời tả rất đặc sắc của nhà văn Tô Hoài.

+ Giới thiệu bài gián tiếp bằng lời hoặc bằng cách liên hệ với bài đã học trước đó. Cũng có thể giới thiệu bài bằng cách sử dụng tranh minh họa rồi gợi ý cho học sinh khai thác tranh để đi vào bài mới.

Ví dụ: Dạy bài “Thuần phục sư tử” (Tuần 30), tôi hỏi học sinh về các bài đã học trước đó của chủ điểm “Nam và nữ” là gì? (Một vụ đắm tàu, Con gái) để dẫn vào bài mới: Các bài đọc “Một vụ đắm tàu”, “Con gái” đã cho các con biết về những bạn

nữ, bạn nam có tính cách rất đẹp như Ma-ri-ô, Giu-li-et-ta và Mơ. Truyện dân gian “Thuận phục sư tử” mà lớp ta học hôm nay sẽ giúp các con hiểu người phụ nữ có sức mạnh từ đâu.

Ví dụ: Dạy bài “Bầm ơi”(Tuần 31), tôi cho học sinh quan sát tranh minh hoạ bài đọc và hỏi: Quan sát tranh, con thấy tranh vẽ gì? (Anh bộ đội trên đường hành quân đang nghĩ tới hình ảnh người mẹ già lom khom cấy lúa trong cảnh trời mưa lạnh). Tôi nói với học sinh: Bức tranh gợi cho chúng ta nhớ về một thời kì lịch sử của dân tộc, thời kì kháng chiến chống thực dân Pháp xâm lược. Bài thơ “Bầm ơi” mà các con học hôm nay là một bài thơ rất hay được nhà thơ Tố Hữu sáng tác trong thời kì này nói về tình cảm yêu thương sâu nặng giữa người chiến sĩ Vệ quốc quân ở ngoài tiền tuyến với người mẹ tần tảo giàu tình yêu thương con nơi quê nhà. Đọc bài thơ chúng ta sẽ cảm nhận được hết những điều đó.

=> Với cách tôi đã vào bài như vậy, không chỉ thu hút sự chú ý, tập trung của học sinh vào bài học mà còn gợi sự tò mò muốn đọc, muốn tìm hiểu bài đọc xem thế nào, có đúng không? Hoạt động giữa cô và trò trở nên ăn nhập, nhịp nhàng hơn.

*** Biện pháp 6: Rèn kĩ năng đọc cho học sinh:**

Có thể nói, đọc trong giờ Tập đọc là khâu rất quan trọng, là mục tiêu chính của bài học. “Con đường đi vào tác phẩm nhất thiết phải từ đọc. Đọc phải là một hình thức hoạt động có tính chất đặc thù của nhận thức về văn học. Đọc sẽ làm âm vang lên những tín hiệu của cuộc sống mà nhà văn định gửi gắm...” (PPDH văn- NXB Hà Nội 1997).

Với học sinh Tiểu học, đọc có nhiều hình thức: đọc đúng, đọc trơn, đọc diễn cảm,... Các hình thức dạy học trong giờ Tập đọc đều rất quan trọng nhưng quan trọng hơn cả là dạy đọc hiểu và đọc diễn cảm (kĩ năng đọc diễn cảm được rèn luyện từ lớp 4). Đọc diễn cảm là cách đọc đòi hỏi phải có giọng đọc truyền cảm, gây hấp dẫn người nghe, gợi cho học sinh những hứng thú, tưởng tượng, liên tưởng để đi vào thế giới riêng của tác phẩm. Với học sinh lớp 5, ngoài yêu cầu đọc đúng (tốc độ đọc tối thiểu 120 tiếng/ phút), việc luyện đọc chú ý đến yêu cầu biểu cảm hơn, câu hỏi tìm hiểu bài chú trọng khai thác hàm ý nghệ thuật biểu hiện nhiều hơn. Muốn đọc diễn cảm được, trước hết phải đọc đúng, chuẩn về từ, câu, vần, nhịp, giọng điệu nhân vật;

nữ, bạn nam có tính cách rất đẹp như Ma-ri-ô, Giu-li-et-ta và Mơ. Truyện dân gian “Thuận phục sư tử” mà lớp ta học hôm nay sẽ giúp các con hiểu người phụ nữ có sức mạnh từ đâu.

Ví dụ: Dạy bài “Bầm ơi”(Tuần 31), tôi cho học sinh quan sát tranh minh hoạ bài đọc và hỏi: Quan sát tranh, con thấy tranh vẽ gì? (Anh bộ đội trên đường hành quân đang nghĩ tới hình ảnh người mẹ già lom khom cấy lúa trong cảnh trời mưa lạnh). Tôi nói với học sinh: Bức tranh gợi cho chúng ta nhớ về một thời kì lịch sử của dân tộc, thời kì kháng chiến chống thực dân Pháp xâm lược. Bài thơ “Bầm ơi” mà các con học hôm nay là một bài thơ rất hay được nhà thơ Tố Hữu sáng tác trong thời kì này nói về tình cảm yêu thương sâu nặng giữa người chiến sĩ Vệ quốc quân ở ngoài tiền tuyến với người mẹ tần tảo giàu tình yêu thương con nơi quê nhà. Đọc bài thơ chúng ta sẽ cảm nhận được hết những điều đó.

=> Với cách tôi đã vào bài như vậy, không chỉ thu hút sự chú ý, tập trung của học sinh vào bài học mà còn gợi sự tò mò muốn đọc, muốn tìm hiểu bài đọc xem thế nào, có đúng không? Hoạt động giữa cô và trò trở nên ăn nhập, nhịp nhàng hơn.

*** Biện pháp 6: Rèn kĩ năng đọc cho học sinh:**

Có thể nói, đọc trong giờ Tập đọc là khâu rất quan trọng, là mục tiêu chính của bài học. “Con đường đi vào tác phẩm nhất thiết phải từ đọc. Đọc phải là một hình thức hoạt động có tính chất đặc thù của nhận thức về văn học. Đọc sẽ làm âm vang lên những tín hiệu của cuộc sống mà nhà văn định gửi gắm...” (PPDH văn- NXB Hà Nội 1997).

Với học sinh Tiểu học, đọc có nhiều hình thức: đọc đúng, đọc trơn, đọc diễn cảm,...Các hình thức dạy học trong giờ Tập đọc đều rất quan trọng nhưng quan trọng hơn cả là dạy đọc hiểu và đọc diễn cảm (kĩ năng đọc diễn cảm được rèn luyện từ lớp 4). Đọc diễn cảm là cách đọc đòi hỏi phải có giọng đọc truyền cảm, gây hấp dẫn người nghe, gợi cho học sinh những hứng thú, tưởng tượng, liên tưởng để đi vào thế giới riêng của tác phẩm. Với học sinh lớp 5, ngoài yêu cầu đọc đúng (tốc độ đọc tối thiểu 120 tiếng/ phút), việc luyện đọc chú ý đến yêu cầu biểu cảm hơn, câu hỏi tìm hiểu bài chú trọng khai thác hàm ý nghệ thuật biểu hiện nhiều hơn. Muốn đọc diễn cảm được, trước hết phải đọc đúng, chuẩn về từ, câu, vần, nhịp, giọng điệu nhân vật;

hiểu được nghĩa của các từ ngữ khó trong bài đọc. Người giáo viên phải gợi mở để học sinh thể hiện được tình cảm, thái độ qua giọng đọc phù hợp với hình ảnh, cảm xúc, sự việc hay tính cách nhân vật.

Ví dụ: Dạy bài “Con gái” (Tuần 29), sau khi luyện đọc đúng cho học sinh: không bỏ sót tiếng, không sai tiếng, không thêm tiếng, không lạc dòng, kết hợp sửa ngọng, luyện phát âm những từ ngữ dễ viết sai lỗi chính tả và giải nghĩa từ ngữ khó, tôi hướng dẫn học sinh tìm hiểu kĩ nội dung bài đọc. Ở lớp tôi phần lớn các em thường hay bị ngọng âm l/n. Tôi đã hướng dẫn các em luyện phát âm như sau: Âm “n” hơi ra đằng mũi, âm “l” hơi ra bên lưỡi, vì vậy tôi hướng dẫn học sinh bịt mũi lại để phát âm âm “l”. Cứ thế lặp đi lặp lại nhiều lần, ở mọi lúc, trên mọi giờ học. Chỉ ít lâu, các em đã khắc phục được tình trạng đọc ngọng.

Việc hướng dẫn học sinh tìm hiểu bài nhằm mục đích trau dồi kĩ năng đọc hiểu, nắm bắt thông tin, góp phần nâng cao năng lực cảm thụ văn học và tạo cơ sở cho học sinh luyện đọc diễn cảm. Hệ thống câu hỏi gợi ý trong sách giáo khoa tiếng Việt 5 đã thoả mãn yêu cầu dạy học đặt ra. Tuy nhiên câu hỏi trong sách giáo khoa chỉ mang tính chất gợi ý chung. Kĩ năng sử dụng câu hỏi là một trong những kĩ năng quan trọng trong quá trình dạy học, góp phần không nhỏ vào việc thành công của giờ học. Để giúp học sinh lĩnh hội tri thức, tôi thiết nghĩ người giáo viên không chỉ nắm chắc kiến thức mà còn phải biết cách thiết kế và sử dụng câu hỏi một cách hợp lí để dẫn dắt học sinh tự phát hiện nội dung bài học một cách chủ động kích thích sự hứng thú ở các em. Sự linh hoạt, sáng tạo trong việc sử dụng câu hỏi sẽ góp phần không nhỏ tạo nên hiệu quả, sự hấp dẫn cho giờ Tập đọc. (Đã trình bày cụ thể ở biện pháp 3)

Nếu yêu cầu học sinh đọc thầm thì bao giờ tôi cũng giao nhiệm vụ rõ ràng cụ thể nhằm định hướng rõ việc đọc – hiểu (Đọc đoạn văn hay khổ thơ nào? Đọc để biết, hiểu, nhớ hay suy nghĩ và trao đổi về điều gì?...) để hình thành cho học sinh thói quen tập trung chú ý khi đọc thầm để thu nhập thông tin, để “nhập thân” và cảm thụ văn bản đọc.

Khi đã luyện đọc đúng và tìm hiểu bài tốt thì phần luyện đọc diễn cảm sẽ không còn là vấn đề quan trọng. Nó là kết quả tất yếu của quá trình luyện đọc và tìm hiểu bài. Hiểu và nắm chắc nội dung, các em sẽ xác định được giọng đọc của một số câu,

của đoạn, bài một cách dễ dàng. Từ đó biết hoá thân vào nhân vật và thể hiện tốt, giọng đọc có diễn cảm, có sáng tạo. Chẳng hạn, câu cuối bài: “Biết cháu tôi chưa? Con gái như nó thì một trăm đứa con trai cũng không bằng” đọc với giọng đầy tự hào, hãnh diện của người dì về cô cháu gái vừa học giỏi, chăm làm lại chẳng thua kém gì con trai. (“Biết cháu tôi chưa?” không đọc cao giọng giống như một câu hỏi, nhấn giọng “một trăm đứa con trai”, “không bằng”).

Mỗi khi học sinh đọc, tôi luôn lắng nghe để nắm được trình độ (nhắc các bạn khác lắng nghe bạn đọc để nhận xét) từ đó gợi ý, hướng dẫn về cách phát âm, về ngắt nghỉ hơi hoặc tốc độ đọc sao cho phù hợp, giúp học sinh có khả năng đọc tốt hơn.

Với việc áp dụng ^{theo dõi} Qua theo dõi diễn biến của giờ học, tôi thấy các em đều hoạt động rất tích cực, không một em nào là không tham gia vào hoạt động. Và khi tôi đưa ra câu hỏi thì các em đều hăng hái giơ tay phát biểu ý kiến, nhận xét câu trả lời của bạn một cách mạnh dạn, tự tin. Các em thể hiện diễn cảm bài đọc rất tốt. Nhiều em biết nhập vai nhân vật rất xuất sắc như: em Thu, Hồng, Thiện, Thảo, Quyết,... Giờ học luôn sôi nổi mà hiệu quả. Giờ Tập đọc nào cũng vậy, cứ đến phần luyện đọc diễn cảm, học sinh lớp tôi em nào cũng hăng hái giơ tay để được cô giáo gọi đọc với mong muốn được thể hiện, được chứng minh giọng đọc diễn cảm của mình với cô giáo, với các bạn. Điều này càng kích thích những em còn nhút nhát, đọc yếu tích cực chuẩn bị bài ở nhà tốt hơn, chịu khó đọc, theo dõi bạn đọc, lắng nghe sự nhận xét, sửa chữa của cô và các bạn, tự rèn đọc để mình không thua kém các bạn nhiều; để mình cũng được cô giáo khen. Với những em học sinh này, tôi không bao giờ nặng lời hay trách phạt mỗi khi các em đọc sai, hiểu sai mà luôn nhẹ nhàng phân tích, chỉ bảo, động viên để giúp các em đọc đúng, hiểu đúng và mạnh dạn thể hiện mình và không ^{đấu} ^{chúng} ^{hơn} ⁷⁻²² ^{gi} ^{đấu} ^{đốt}. Các em tự tin hơn trong mỗi giờ học không chỉ giờ Tập đọc mà ở tất cả các giờ học khác.

* Biện pháp 7: Tổ chức trò chơi học tập:

Một phần không thể thiếu trong mỗi giờ Tập đọc đó là trò chơi học tập. Trò chơi trong các giờ Tập đọc thường tổ chức vào cuối giờ học (phần luyện đọc diễn cảm- học thuộc lòng) có thể là: thi đọc cá nhân, thi đọc theo nhóm, thi đọc tiếp sức hoặc thả thơ, đọc thơ truyền điện, ^{lấy} ^{hơn} ^{của} ^{em}... Có lẽ một giờ Tập đọc diễn ra thì học sinh mong đợi nhất phần này bởi các em được thực sự “chơi” trong khi học; bởi nó tạo một tâm

lí rất thoải mái cho các em. Giờ học thực sự sôi nổi, hào hứng. Nhưng chơi như thế nào cho hiệu quả, giờ học nhẹ nhàng mà vẫn đạt yêu cầu đề ra? Muốn vậy khi tổ chức cho học sinh tham gia chơi, tôi luôn xác định rõ yêu cầu của trò chơi (về kiến thức, về kĩ năng), chuẩn bị chu đáo, hướng dẫn đầy đủ, rõ ràng cách chơi, luật chơi; thực hiện đúng lúc, thời gian chơi hợp lí, cân đối với các hoạt động khác. Đặc biệt tôi luôn khách quan, công bằng trong đánh giá; có khen thưởng, động viên hoa điểm tốt cho cá nhân, nhóm đạt kết quả cao.

=> Qua thực tế giảng dạy, tôi thấy việc áp dụng trò chơi học tập trong mỗi giờ Tập đọc thực sự góp phần đem lại hiệu quả cho giờ dạy- học Tập đọc. Không những thế, nó còn khuyến khích, động viên các em thi đua chuẩn bị bài trước khi đến lớp. 100% học sinh đều chuẩn bị bài (theo cách hiểu của các em và những định hướng cụ thể của cô giáo) với hi vọng phần thi đọc hôm nay mình sẽ đạt thành tích cao, là người đọc hay nhất giờ học.

Sau mỗi giờ học, tôi luôn có sự nhận xét cụ thể về ý thức chuẩn bị bài của từng tổ, cá nhân; về tinh thần học tập trong giờ học nhằm giúp các em nhận thức và có ý thức hơn ở giờ học sau. Mỗi giờ học các em lại đem đến cho tôi một niềm vui bất ngờ.

Cuối cùng là lời dặn dò: Đọc lại bài, nắm nội dung, ý nghĩa bài đọc, chép chính tả một đoạn trong bài và chuẩn bị cho giờ học sau. Đây là một yếu tố không kém phần quan trọng góp phần tạo nên sự thành công cho giờ học tới. Có chuẩn bị tốt thì mới có được tâm thế tốt, tự tin bước vào giờ học.

III. KẾT THÚC VẤN ĐỀ

Nhờ áp dụng một số biện pháp và phương pháp dạy học phù hợp, ở các giờ dạy Tập đọc tôi đã thu được kết quả đáng mừng. Tiết Tập đọc nào các em cũng thích học, thích đọc. Giờ học diễn ra sôi nổi, nhẹ nhàng mà hiệu quả. Tỷ lệ học sinh đạt điểm khá, giỏi về đọc tăng lên rõ rệt. Nhiều em có giọng đọc rất tốt như : em Thu, Thiện, Tuấn Anh, Diệu Linh, Hồng, Quyết,... Đặc biệt một số em trước đây đọc rất yếu, rất sợ mỗi khi cô giáo gọi đọc bài, nhút nhát, rụt rè không dám xung phong bao giờ, đọc lí nhí thì nay lại hăng hái giơ tay phát biểu ý kiến, đọc to, rõ ràng, tiến bộ rõ rệt như: em Anh Hương, Văn Sơn, Ngọc Trung, Duy Trung, Thuỳ Dương,....

Không chỉ có thế, với các phân môn như Chính tả, Tập làm văn, nhiều em cũng vượt trội hẳn lên. Chữ viết đẹp hơn, không còn sai lỗi như trước nữa; lời văn gọn, rõ ý; câu văn mượt mà, trau chuốt hơn; biết sử dụng các hình ảnh so sánh, các biện pháp tu từ làm cho câu văn trở nên có tính hình, tính nhạc. Nhờ vậy mà kết quả học tập môn tiếng Việt lớp tôi có sự chuyển biến rõ rệt. Cụ thể điểm kiểm tra qua các kì KTĐK như sau:

Sĩ số	Kì kiểm tra	Điểm 10,9	Điểm 8,7	Điểm 6,5	Điểm dưới TB
31	Khảo sát đầu năm	3	10	15	5
31	Giữa HKI	6	14	9	2
31	Cuối HKI	12	17	2	0
31	Giữa HKII	14	16	1	0

Qua đây, tôi nhận thấy, để giúp học sinh lớp 5 có hứng thú học tập và học tốt giờ Tập đọc, người giáo viên cần:

- + Nắm chắc nội dung, chương trình môn học, quy trình giảng dạy phân môn.
- + Nghiên cứu kĩ nội dung bài dạy trước khi lên lớp: Đọc, thẩm thấu văn bản, soạn giáo án, chuẩn bị đồ dùng dạy học,... để từ đó xây dựng được hệ thống những câu hỏi hợp lí, phù hợp với đối tượng học sinh, có được những hình thức tổ chức, phương pháp dạy học phù hợp nhằm đạt hiệu quả cao nhất cho giờ dạy; tạo được hứng

thú học tập cho học sinh.

+ Yêu cầu đặt ra với học sinh phải vừa sức, phù hợp khả năng từng đối tượng, với đặc điểm tâm sinh lí lứa tuổi.

+ Chú ý rèn cho học sinh cách trả lời câu hỏi, diễn đạt ý gọn, rõ.

+ Biết tôn trọng học sinh, quan sát, lắng nghe, phát hiện để sửa chữa những lỗi sai, bồi dưỡng năng lực cho học sinh; biết động viên, khen ngợi kịp thời, đúng lúc trước những tiến bộ dù là rất nhỏ hay những ý kiến đúng của học sinh nhằm kích thích hứng thú học tập ở các em.

+ Cuối giờ học dặn dò học sinh chu đáo những công việc cần chuẩn bị cho tiết học sau.

+ Thường xuyên tự bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ để nâng cao trình độ.

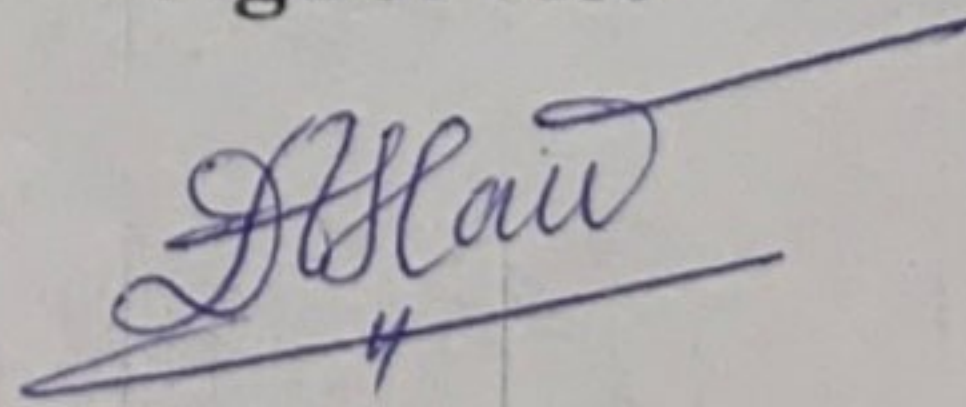
+ Sự nhiệt tâm với công việc, yêu nghề, mến trẻ có lẽ là động lực mạnh mẽ hơn cả giúp người giáo viên đạt được thành công trong mọi công việc của mình.

Trên đây là một số ý kiến nhỏ nhằm góp phần nâng cao hiệu quả giờ dạy- học Tập đọc cho học sinh lớp 5, giúp các em có hứng thú học tập và học tốt giờ Tập đọc hơn. Tôi rất mong nhận được sự góp ý chân thành của các bạn đồng nghiệp, các cấp lãnh đạo để tôi có thêm kinh nghiệm giảng dạy góp phần đẩy mạnh phong trào thi đua dạy và học của trường; đóng góp công sức nhỏ bé của mình vào sự nghiệp giáo dục của nước nhà.

Tôi xin chân thành cảm ơn!

Tứ Hiệp ngày 10 tháng 5 năm 2008

Người viết



Đồng Thị Thanh Hải